

HỌC PHẦN 4:**Phòng chống tin xuyên tạc và tin sai bằng Kiến thức Truyền thông và Thông tin (MIL)**

của Magda Abu-Fadil

**Tóm tắt**

Học phần này giới thiệu đến người học khái niệm Kiến thức Truyền thông và Thông tin¹ (MIL) để hiểu tin như là một phương tiện phát hiện “rối loạn thông tin” trong những thông điệp rõ ràng và ngầm ẩn. MIL là một khái niệm bao trùm được UNESCO sử dụng để nhấn mạnh sự tương hỗ của các năng lực liên quan đến thông tin nói chung, và truyền thông nói riêng. Những năng lực này bao gồm kiến thức nhân quyền (đặc biệt là quyền tự do ngôn luận được hiểu là quyền tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến thông tin và quan điểm); kiến thức tin tức (bao gồm kiến thức về những tiêu chuẩn và đạo đức báo chí); kiến thức quảng cáo; kiến thức máy tính; sự hiểu biết về “nền kinh tế chú ý”; kiến thức liên văn hóa; kiến thức quyền riêng tư, v.v. Khái niệm này bao gồm sự hiểu biết về cách truyền thông tương tác với danh tính cá nhân và những sự phát triển của xã hội. MIL ngày càng trở thành một kỹ năng sống thiết yếu - cần có để hiểu cái gì đang cùng định hình danh tính của ta và làm sao để ta có thể định hướng trong màn sương mù thông tin và tránh những quả mìn ẩn giấu trong màn sương mù đó. MIL truyền thụ cho sự tiêu thụ, sự sản xuất, sự phát hiện, sự đánh giá và sự chia sẻ thông tin của chúng ta, cũng như sự hiểu biết của chúng ta về bản thân mình và những người khác trong xã hội thông tin.

Kiến thức tin tức là khả năng cụ thể hơn giúp ta hiểu ngôn ngữ và các quy ước của tin tức như một thể loại, và giúp ta nhận ra rằng các đặc trưng này có thể bị lợi dụng với ý đồ hiểm độc. Tuy nhiên, dù kiến thức tin tức quan trọng, chỉ một mình nó không thôi thì khó có thể tạo ra sức bật đủ mạnh để đối phó với tin xuyên tạc trá hình dưới vỏ bọc tin tức. Đó là vì con người tương tác với truyền thông không chỉ bằng đầu, mà còn bằng trái tim. Vì vậy, MIL cũng cần chú ý đến việc nâng cao nhận thức của các cá nhân về cách họ phản ứng với nội dung trong tin tức, và những khuynh hướng tin tưởng hay không tin tưởng thông tin mà không phụ thuộc vào những dấu hiệu thể loại.

Vì thế về cơ bản, MIL cần đem đến cho các cá nhân cái nhìn thấu suốt về danh tính của chính họ - họ là ai, và họ đang trở thành người như thế nào, và điều này ảnh hưởng như thế nào đến sự tương tác của họ với tin tức và các loại truyền thông khác. Học phần này đặt mục tiêu giúp người học nhận biết và phân biệt một bên là báo chí còn bên kia là thông tin có ý trở thành báo chí. Năng lực này cho phép các cá nhân làm chủ danh tính của chính mình và nhận ra và phản kháng lại khi bị thao túng trong mối quan hệ với tin xuyên tạc giả trang làm tin.

Học viên sẽ học cách phát triển và sử dụng các kỹ năng phản biện theo phương pháp “Đánh giá phản ánh có mục đích”² bao gồm phân tích, diễn giải, đánh giá, tự điều chỉnh, suy luận và giải thích.

Học viên sẽ trải qua các bước từ phân tích tin trên báo giấy, trên sóng (truyền thanh và truyền hình), trên mạng và truyền thông xã hội, cho đến giải cấu trúc các thông điệp thành những cấu phần, cũng như học về các nguồn tin và độ tin cậy (hoặc thiếu tin cậy) của họ.

¹ <https://en.unesco.org/themes/media-and-information-literacy> [truy cập vào ngày 16/06/2018].

² Facione, P. (2010, đã cập nhật). Tư duy phản biện: Nó là gì và tại sao nó quan trọng. [bản trực tuyến]. Insight Assessment. Truy cập tại: <https://www.insightassessment.com/> [truy cập vào ngày 01/02/2018].

Học viên cũng sẽ học được rằng tin thật không phải khoa học, mà được gắn chặt với các tự sự, mà cho dù đa dạng, vẫn thường thường tuân thủ các phương pháp và đạo đức chuyên môn để giúp giảm bớt sai sót và chắc chắn tránh được sự bịa đặt. Các nhà báo nên đưa tin, và chỉ ra, những lời nói dối của các tác nhân khác nhau; ngược lại, họ cũng không bao giờ nên chấp nhận những lời tuyên bố là sự thật, hay trình bày chúng mà không giải thích rõ để thông báo cho khán giả biết tình huống thực tế.

Trong học phần này, học viên cũng sẽ học được rằng việc tận dụng văn phong nhà báo để sản xuất ra một câu chuyện rõ ràng là đáng tin cậy và thuyết phục từ những chi tiết chưa hoàn chỉnh, gây hiểu lầm, hoặc được bịa ra là nhanh chóng và dễ dàng đến thế nào.³

Việc giảng dạy tài liệu cho học phần này tập trung vào việc nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của MIL trong việc xử lý tin sai và tin xuyên tạc. Điều này bao gồm việc sử dụng các kỹ năng phản biện để phát hiện “tin” bịa đặt. Nó cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc học viên tự thực hành MIL cho riêng mình trong cuộc sống hằng ngày. Nó giúp họ hiểu MIL có thể củng cố nhân quyền cho họ cũng như cho những người khác như thế nào; và tầm quan trọng của việc tránh cổ xúy và phát tán những điều dối trá.⁴

Việc giảng dạy diễn ra ở một không gian học được trang bị máy tính và có kết nối mạng. Học viên có thể sử dụng các ứng dụng chat trực tuyến trên thiết bị di động cá nhân trong các phần thực hành của bài học. Để truy cập các nguồn tin trực tuyến ngoài trường, học viên cần kết nối mạng. Trong khi đó, mạng nội bộ của trường (học phần này được sử dụng ở bậc đại học) được dùng để truy cập thư viện và bất cứ trung tâm tư liệu thông tin chuyên dụng nào khác trong trường.



Đề cương

Những tin xuyên tạc trá hình là tin bắt nguồn từ các cuộc bầu cử ở Hoa Kỳ, Pháp, Kenya, và Đức vào năm 2016 và 2017 chỉ là phần nổi trên tảng băng thử thách mà thông tin đặt ra cho các xã hội - dù hậu quả tiềm ẩn có thể là lớn nhất. Tuy nhiên, chúng ta hãy suy nghĩ về việc các đài truyền hình và những người sử dụng truyền thông xã hội trên toàn thế giới đã theo dõi trực tiếp một phép màu xảy ra ở Mexico vào năm 2017 khi đội cứu hộ cố gắng giải thoát nữ sinh #FridaSofia bị mắc kẹt trong đồng đồ nát sau một trận động đất - chỉ để phát hiện ra rằng cô bé không hề tồn tại⁵. Câu chuyện này là giả, dù có lẽ không phải là một trường hợp giả mạo cố ý. Nhưng báo chí phải tránh cả những thông tin nhầm lẫn cũng như thông tin giả mạo. Không phải mọi sự sai sự thật trong tin tức đều là “tin giả” xét theo nghĩa

3 Xem những ví dụ về văn phong nhà báo: Thuần thực văn phong nhà báo của Philip B. Corbett. 17 tháng 3 năm 2015 <https://afterdeadline.blogs.nytimes.com/2015/03/2017/fluently-in-journalism/>; “Bí mật đáng xấu hổ” của tôi: Tôi đã học cách yêu văn phong sáo rỗng của các nhà báo của Rob Hutton. 05 tháng 9 năm 2013. <https://www.telegraph.co.uk/culture/10288967/My-shameful-secret-Ive-learned-to-love-clicked-journalism.html> [truy cập cùng ngày 22/04/2018].

4 Một ví dụ về việc tích hợp MIL trong giáo dục báo chí là nghiên cứu của Van der Linde, F. 2010. Sự cần thiết của một học phần kiến thức truyền thông trong giáo trình giảng dạy báo chí hay nghiên cứu truyền thông. Tạp chí Truyền thông Toàn cầu, Phiên bản Châu Phi. Tập 4, số 2. <http://globalmedia.journals.ac.za/pub/article/view/7>

5 Campoy, A. (2017). Nữ sinh mắc kẹt trong đồng đồ nát sau trận động đất ở Mexico khiến thế giới cảm động - chỉ có điều cô ấy không tồn tại. Quartz. Truy cập tại: <https://qz.com/1084105/a-schoolgirl-trapped-in-mexicos-earthquake-rubble-won-the-worlds-hearts-except-she-didnt-exist/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

tin xuyên tạc, nhưng cả hai đều là là một vấn đề thách thức cái khả năng hiểu thế giới của xã hội.

Người dùng tin cần truyền thông tinh vi và kiến thức thông tin nói chung nhưng cũng cần một mức độ hiểu biết triết học. Ví dụ, họ cần hiểu rằng tin thật không cấu thành toàn bộ “sự thật” (sự thật là một điều gì đó mang tính tương đối đạt được trong sự tương tác giữa người với người và với hiện thực trong một khoảng thời gian). Tuy nhiên, người học, đặc biệt là các sinh viên báo chí, cần phải hiểu rằng cái quan trọng là báo chí không bao giờ nên duy trì những gì là giả. Việc nhìn thấy cả voi và cả mọt trong bể bơi hay trong sân nhà sau những trận bão và những hệ quả bên lề không tưởng của những thảm họa tự nhiên được truyền thông đưa tin khiến ta đặt câu hỏi: *Thật không?* Tin gửi đi mà chưa được kiểm chứng có thể là kết quả của việc đưa tin tùy tiện và các quy trình xuất bản thiếu sót, nhưng nó cũng có thể là một sự giả dối cố tình và vì vậy mà là lừa đảo. MIL giúp giải mã sự khác biệt, và những trường hợp như vậy có thể được so sánh thế nào với tin tức chuyên nghiệp và có đạo đức.

Chặng đường phía trước còn dài. Mức độ gia tăng của ngôn ngữ gây thù hận, sự bài ngoại và các vụ tấn công vào những người tị nạn hay những người thuộc tôn giáo, sắc tộc, và màu da khác, dựa trên những định kiến được thổi bùng bởi số liệu thống kê bịa đặt, tài hùng biện của những người theo chủ nghĩa dân túy, và những bản tin truyền thông gây hiểu lầm không đáp ứng chuẩn mực của báo chí, tạo nên một hỗn thể độc hại mà MIL cần chống lại. Điều này thậm chí sẽ còn nhanh chóng trở nên phức tạp hơn nữa khi các chương trình máy tính sử dụng Trí tuệ Nhân tạo (AI) được dùng để tạo ra những con người giả trong các bản tin truyền hình và/hoặc phát thanh giả không hề có cơ sở sự thật nào.⁶

Vì vậy các sinh viên và những người hành nghề báo cần phải được hướng dẫn để phản biện những gì họ nghe và nhìn thấy, từ cuộc trò chuyện đơn giản nhất cho đến những tin tức được phát tán rộng rãi nhất trong truyền thông đa phương tiện truyền thống và kỹ thuật số.

Ngoài các loại hình tin xuyên tạc và tin sai được Wardle và Derakhshan nhận diện (2017),⁷ tổ chức phi lợi nhuận đặt trụ sở tại Brussels có tên là Hiệp hội vì Quyền lợi của Người xem Châu Âu (EAVI), trong bối cảnh chương trình Kiến thức Truyền thông cho Công dân của mình, đã xuất bản một cuốn đồ họa thông tin tiện lợi có tên “Hơn cả tin giả: mười loại tin tức gây hiểu lầm” tóm tắt những gì mà người tiêu thụ tin tức phải đối mặt ngày nay.⁸ Đây là một nguồn tài liệu quý giá cho các sinh viên và những người hành nghề báo.

Công trình nghiên cứu vừa được cập nhật của Tiến sĩ Peter A. Facione có tên “*Tư duy phản biện: Nó là gì và tại sao nó quan trọng*”⁹ là một bộ phóng tốt cho sinh viên để làm quen với kỹ năng “lập luận, ra quyết định, và các quá trình làm việc nhóm và cá nhân hiệu quả”. Việc này thậm chí còn phù hợp hơn nhiều trong thời kỳ “hậu sự thật”, “tin giả” và “sự thật thay thế”. Theo cách tiếp cận này, tư duy phản biện bao gồm:

6 Edmund, C. (2017). Trí tuệ nhân tạo này có thể chế tạo một video cho Barack Obama nói bất cứ điều gì. [bản trực tuyến]. Diễn đàn Kinh tế Thế giới. Truy cập tại: <https://www.weforum.org/agenda/2017/07/obama-speech-simulation-washington-university>

7 Xem Học phần 2

8 EAVI. (2018). EAVI.eu. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://eavi.eu/beyond-fake-news-10-types-misleading-info>

9 Facione, P. (2010, đã cập nhật). Như trên. *Tư duy phản biện*.

- ▷ Sự tò mò về nhiều vấn đề khác nhau
- ▷ Sự quan tâm muốn hiểu biết và duy trì trạng thái này
- ▷ Sự tỉnh táo để nhìn ra cơ hội sử dụng tư duy phản biện
- ▷ Lòng tin vào các quy trình truy vấn có lập luận
- ▷ Sự tự tin vào khả năng lập luận của bản thân
- ▷ Sự cởi mở với các thế giới quan khác nhau
- ▷ Sự linh hoạt trong việc cân nhắc các lựa chọn và quan điểm
- ▷ Sự hiểu biết về quan điểm của người khác
- ▷ Sự công tâm trong việc đánh giá lập luận
- ▷ Việc nhận ra và trung thực đối diện với những thành kiến, định kiến, khuôn mẫu, hay xu hướng vị kỷ của bản thân
- ▷ Sự thận trọng trong quá trình hoàn đánh giá, đánh giá và thay đổi đánh giá
- ▷ Sự sẵn lòng cân nhắc lại và sửa đổi cách nhìn nếu sự thật cho thấy thay đổi là cần thiết

Theo nhiều nghiên cứu khác nhau, ở nhiều nơi trên thế giới, sự tương tác với các thiết bị di động¹⁰ của người trẻ tuổi đồng nghĩa với việc họ thu thập tin tức chủ yếu thông qua các thiết bị có ứng dụng chat, truyền thông xã hội, và, thỉnh thoảng là các trang mạng truyền thông truyền thống và blog.^{11 12 13} Trên các kênh này, có rất ít hoặc không có gì cảnh báo giới trẻ đâu là báo chí đáng tin cậy và đâu là phóng sự nghiệp dư, chứ chưa nói gì đến tin xuyên tạc.

Một vấn đề khác là cách các nền tảng xử lý tin. Đối với Facebook, nền tảng xã hội lớn hơn cả, “...báo chí luôn gây phiền toái từ giây phút đầu tiên. Giờ đây, khi bị sa lầy trong các vấn đề không giải quyết được liên quan đến tin giả và quan hệ công chúng tồi tệ, rõ ràng là Facebook sẽ từng bước ngăn chặn tin tức”, Frederic Filloux tranh luận¹⁴ Như vậy vở kịch hay vẫn còn ở phía trước. Một số tổ chức tin tức sẽ cảm thấy thất vọng nếu bị cắt nguồn sống, nói rằng khán giả của họ sẽ bị đối xử không công bằng, vì Facebook là kênh dẫn cho những người dùng phụ thuộc vào nền tảng truyền thông xã hội này để cập nhật sự kiện.¹⁵ Nhưng một số người ủng hộ MIL hy vọng rằng một nước cờ như vậy

10 *Khi trẻ em sử dụng thiết bị di động.* (2015). [sách điện tử]. Tokyo: Học viện Nghiên cứu Xã hội di động, NTT Docomo. Truy cập tại: https://www.gsma.com/publicpolicy/wp-content/uploads/2012/03/GSMA_Childrens_use_of_mobile_phones_2014.pdf

11 *Báo cáo tin kỹ thuật số* (2017). Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters, (RISJ, Oxford). https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/sites/default/files/Digital%20News%20Report%202017%20web_0.pdf

12 Shearer, E. và Gottfried, J. (2017). *Việc dùng tin trên các nền tảng truyền thông xã hội.* [sách điện tử]. Washington DC: Trung tâm Nghiên cứu Pew. Truy cập tại: <http://www.journalism.org/2017/09/07/news-use-across-social-media-platforms-2017/>

13 *Thanh niên, mạng, và công nghệ ở Lebanon: toàn cảnh* (2017). Social Media Exchange. Truy cập tại <https://smex.org/youth-internet-and-technology-in-lebanon-a-snapshot/>

14 Filloux, F. (2018). Ghi chú ngày thứ Hai, 14 tháng 01 năm 2018. Truy cập tại: <https://mondaynote.com/facebook-is-done-with-quality-journalism-deal-with-it-afc2475f1f84>

15 Xem Học phần 3.

có thể khiến những người tiêu thụ tin trẻ tuổi mở rộng tầm nhìn để đi tìm những gì xảy ra trong thế giới xung quanh và không dựa dẫm hoàn toàn vào truyền thông xã hội với vấn nạn ô nhiễm thông tin của nó, và để bị nhốt sọt dễ dàng thông qua các thiết bị “luôn bật”. Trong khi đó, một số người cho rằng Facebook thậm chí có thể gia nhập ngành sản xuất tin tức để cạnh tranh với các tổ chức truyền thông hiện thời.¹⁶

Nhờ MIL, người học có thể nhận ra rằng ngay cả tin thật cũng luôn được xây dựng và tiêu thụ trong những cơ cấu tự sự rộng lớn hơn trao ý nghĩa cho sự thật và bao hàm nhiều giả định, nhiều ý thức hệ và nhiều danh tính rộng lớn hơn. Điều này có nghĩa là khả năng nhận ra sự khác biệt giữa một bên là các nỗ lực báo chí đa dạng để nắm bắt và diễn giải những hiện thực nổi bật, và bên kia là các trường hợp lừa dối lợi dụng các hình thức tin tức trong khi vi phạm các tiêu chuẩn kiểm chứng chuyên nghiệp.

MIL cũng có thể là một công cụ để chống lại những khuôn mẫu và thúc đẩy sự giao tiếp xuyên văn hóa, trong đó sự đa ngôn ngữ là một nhân tố quan trọng để đạt được mục tiêu đó. Các tác nhân khác nhau đã đóng góp vào nỗ lực của MIL, và nhiều tư liệu hay có thể được tìm thấy trên trang web của UNESCO.¹⁷ Nhưng chúng ta vẫn còn nhiều việc phải làm thông qua các giáo trình và trong thực hành, để xoa dịu nỗi đau do tin xuyên tạc và tin sai gây ra.¹⁸

Để tạo ra tác động với học phần này, giảng viên có thể tận dụng sự phổ biến của video để thu hút học viên bằng cách sử dụng các đoạn video ngắn, có chú thích¹⁹ như một hình thức “giáo dục giải trí” về MIL để giới thiệu các thông điệp giả, thách thức học viên tìm thấy những ví dụ về tài liệu gây hiểu lầm cho chính họ, và tập cho họ có thói quen hoài nghi mọi nội dung, bao gồm cả nội dung được giới thiệu như là tin.

Giảng viên cũng nên giúp học viên thay đổi xu hướng tìm kiếm hời hợt trên “Google” hầu hết tất cả các thông tin bằng cách bắt đầu tìm kiếm trực tuyến sâu hơn bao gồm các chức năng tìm kiếm nâng cao, kiểm tra chéo nhiều nguồn thông tin và hiểu được giá trị của thư viện và thủ thư trong việc xây dựng các cách thức liên quan đến việc tìm kiếm và đánh giá thông tin.²⁰ Thư viện điện tử đã giúp cho việc truy cập học thuật và các tài liệu tham khảo khác mà các sinh viên báo chí và những người hành nghề báo có thể sử dụng để tra cứu kiến thức về các quy trình và thực hành hướng tới việc đánh giá phản biện và kiểm chứng thông tin. Các nguồn tư liệu khác cũng bổ sung cho quá trình học tập/trau dồi kiến thức để giúp học viên tham gia cuộc chiến chống tin gian trá, để phòng những tác động tiêu cực của nó, và chuẩn bị sẵn sàng để vạch trần nó như là một phần của công việc làm báo.²¹

16 Campbell Brown của Facebook có phải là một thế lực đáng ngại không? Hay cô ta chỉ là tin giả? <https://www.nytimes.com/2018/04/21/technology/facebook-campbell-brown-news.html>

17 Xem <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/media-development/media-literacy/mil-as-composite-concept/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

18 Abu-Fadil, M. (2007). *Kiến thức Truyền thông: công cụ để chiến đấu với khuôn mẫu và khuyến khích sự hiểu biết liên văn hóa*. Truy cập tại: <http://unesdoc.unesco.org/images/0016/001611/161157e.pdf> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

19 Đây là một ví dụ về việc sử dụng hiệu quả video để minh họa cho giá trị của kiến thức truyền thông tin tức trong bối cảnh xã sủng ở các trường học ở Mỹ của Vice Media: Những kẻ chơi xỏ nói rằng các nạn nhân trong vụ xả súng là những “diễn viên thảm họa”, Vice Select trên Facebook <https://www.facebook.com/vicenews/videos/842904982564160/> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

20 15 nguồn tư liệu giảng dạy kiến thức truyền thông. ASCD. Truy cập tại <http://inservice.ascd.org/15-resources-for-teaching-media-literacy/>. [truy cập vào ngày 03/04/2018].

21 Một ví dụ là Project Look Sharp, một sáng kiến hiểu biết truyền thông của Đại học Ithaca, với những cuốn sách hướng dẫn về kiến thức truyền thông, những bộ giáo trình và tài liệu có thể tải về. www.projectlooksharp.org. [truy cập vào ngày 23/03/2018].

Sự tương tác công dân với những người dùng truyền thông xã hội tiếp nhận và chia sẻ tin xuyên tạc và tin sai cũng là một phương pháp đầy hứa hẹn để nhà báo và sinh viên báo chí học cách tìm kiếm, theo dõi và bác bỏ một cách hiệu quả những sự giả dối cho bản thân họ cũng như cho cộng đồng. Giảng viên nên xem xét ra các bài tập về khía cạnh này cho học viên.

Những lời của Rouba El Helou, Giảng viên và nhà nghiên cứu truyền thông cao cấp, Đại học Notre Dame - Li-băng, có thể giúp chúng ta xem xét tính phù hợp của học phần này: “Trang bị cho mọi người những kỹ năng cần thiết để giải mã các thông điệp khác nhau là một cuộc đấu tranh đang tiếp diễn đòi hỏi sự tham gia của tất cả các nhà sư phạm truyền thông và các nhà báo. Kiến thức Truyền thông giúp mọi người tìm được một trạng thái cân bằng giữa lòng tin vào các nguồn tin và sự nghi ngờ cần thiết để đặt câu hỏi nghi vấn chúng.



Mục tiêu của học phần

Học phần này đặt mục tiêu:

- ▷ Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tiếp thu các kiến thức cần thiết²² và các kỹ năng liên quan²³ để hiểu báo chí (và các biến thể báo chí khác nhau) và cùng lúc phát hiện cả báo chí thiếu sót cũng như tin tức gian trá trên các phương tiện truyền thông khác nhau.
- ▷ Trang bị cho học viên các kỹ năng để phân tích tháo dỡ thói quen tiêu thụ tin tức của họ trên tất cả các phương tiện truyền thông và các kỹ năng để nhận ra rằng việc sản xuất tin xuyên tạc dễ như thế nào.
- ▷ Dạy học viên phát triển một thái độ hoài nghi lành mạnh đối với mọi thông tin họ tiêu thụ và làm sao để đánh giá tính xác thực của các bản tin, bài đăng, bảng tin trực tuyến, hình ảnh, video, nội dung âm thanh, đồ họa thông tin, và dữ liệu thống kê trong các bối cảnh thích hợp.

22 Để biết thêm thông tin liên quan đến kiến thức truyền thông và thông tin, tham khảo quan điểm của UNESCO về MIL: <http://unesco.mil-for-teachers.unaoc.org/foreword/unifying-notions-of-media-and-information-literacy/> [truy cập vào ngày 22/4/2018].

23 Ngoài những kỹ năng phân biệt được Facione nhận diện (2010), học viên được khuyến khích hoài nghi, chất vấn mọi chuyện, không giả định bất cứ điều gì, và kiểm tra nguồn tin.



Kết quả đầu ra

Đến cuối học phần này, học viên có thể:

1. Phân biệt sự thật và hư cấu cũng như tính chính đáng của các tự sự và các câu chuyện đa dạng tiềm ẩn trong báo chí đích thực,
2. Hiểu cái cách mà các câu chuyện được chọn lọc, ai sản xuất nội dung, những phương pháp gì được sử dụng để tạo ra diện mạo của một sự tái hiện hiện thực đích thực, ngôn ngữ được dùng như thế nào, cái gì được nhấn mạnh, cái gì bị bỏ qua, ai đang nói gì, người đó quan trọng và/hoặc đáng tin cậy đến mức độ nào, chương trình nghị sự của người đó có thể là gì, tin tức đó đã/đang/sẽ có tác động gì, và cách người khác xem và tiêu thụ cùng một tin đó như thế nào.
3. Có cái nhìn thấu suốt về các cấp độ MIL của riêng mình và mức độ phù hợp của vấn đề này với danh tính cá nhân và cách nó tương tác với sự tương tác của mình với thông tin và truyền thông.



Hình thức học phần

Học phần này được chia thành 2 buổi học, mỗi buổi dài 90 phút. Buổi học đầu tiên là lý thuyết và buổi thứ hai là thực hành.

Phương pháp học dựa trên sự thảo luận về ý nghĩa của MIL và tầm quan trọng của nó trong thời đại tin xuyên tạc, tin sai và những sự bóp méo khác đang lây lan thông qua truyền thông truyền thống và truyền thông xã hội. Tài liệu cho lớp học này có thể được truy cập qua mạng, và có nhiều nguồn tư liệu hữu ích cho việc nghiên cứu và cho các bài tập thực tế.

Các trang web hữu ích bao gồm:

- ▶ UNESCO <http://en.unesco.org/> và trang kiến thức truyền thông của tổ chức: <https://en.unesco.org/themes/media-literacy>
- ▶ Tổ chức liên minh Các nền văn minh của LHQ (United Nations Alliance of Civilisations): <https://www.unaoc.org/>
- ▶ Giáo trình kiến thức truyền thông và thông tin dành cho giáo viên: <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/resources/publications-and-communication-materials/publications/full-list/media-and-information-literacy-curriculum-for-teachers/>
- ▶ 5 quy luật của MIL <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/media-development/media-literacy/five-laws-of-mil/>
- ▶ Giáo dục ý thức chung <https://www.common sense.org/education/top-picks/media-news-and-information-literacy-resources-for-students>

- ▷ Truyền thông và kiến thức cho công dân của EAVI: <https://eavi.eu/beyond-fake-news-10-types-misleading-info/>
- ▷ Dự án kiến thức tin tức (The News Literacy Project): <http://www.thenewsliteracyproject.org/>,
Trung tâm Hiểu biết tin tức tại Đại học Stony Brook: <http://www.centerfornewsliteracy.org/>
- ▷ Lý trí truyền thông (Mind over Media): <http://propaganda.mediaeducationlab.com/>
- ▷ Trung tâm Tư liệu số (Trung tâm Kiến thức tin tức): <http://drc.centerfornewsliteracy.org/>
- ▷ Trung tâm Kiến thức thông tin và Hiểu biết truyền thông tại Đại học Rhode Island: <https://centermil.org/resources/>, v.v

Giảng viên nên bổ sung tư liệu từ các quốc gia và khu vực tương ứng bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Phòng học cần được trang bị máy tính và kết nối mạng để giảng viên và học viên có thể kiểm tra các trang web của các tổ chức có liên quan đến kiến thức truyền thông và thông tin, cùng các nghiên cứu tình huống truyền thông.

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra

A. Lý thuyết

Giảng viên sẽ trình bày tài liệu và các nghiên cứu tình huống về MIL và mối quan hệ của nó với những tin xuyên tạc và tin sai tỏ về là tin tức.

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Giải thích và thảo luận MIL và các công cụ bao gồm khung tư duy phản biện	45 phút	1 + 3
Xem xét và thảo luận những ví dụ được chọn có liên quan đến địa phương dưới nhiều hình thức truyền thông khác nhau	45 phút	1 + 2

B. Thực hành

Các hoạt động liên quan đến tài liệu và công cụ học tập.

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Các hoạt động thực hành	90 phút	1 + 3
Hoạt động 1: <i>Nhận diện báo chí</i> Xác định một câu chuyện trên trang nhất của báo chí địa phương. Mỗi học viên nên nghiên cứu và phân tích ba phiên bản truyền thông khác nhau của cùng một câu chuyện. Hướng dẫn một cuộc thảo luận yêu cầu học viên áp dụng kỹ thuật phân biện. Học viên cũng nên phân tích thảo đở tự sự cơ bản của câu chuyện, cùng với việc định hình, lựa chọn và thực hiện tin. Việc thảo đở này cần đặc biệt chú ý đến sự hiện diện của các quy ước của tin (ai, cái gì, ở đâu, khi nào, tại sao, sử dụng trích dẫn trực tiếp; dựa vào nguồn tin của chuyên gia và người có thẩm quyền, hình ảnh hỗ trợ, thuật ngữ rập khuôn điển hình cho “văn phong báo chí” cùng với các tín hiệu “như tin” khác.	45 phút	
Hoạt động 2: <i>Trình bày tin xuyên tạc như tin tức</i> Chỉ cho học viên một ví dụ về tin tức gian trá và thảo luận cái gì “ổn” và cái gì “bị lộ” ở đây. Sau đó, để học viên thao túng các câu chuyện họ đã đọc trong bài tập trước bằng cách tạo ra một tin gian trá, lấy bối cảnh trong tương lai gần, có hình thức bề ngoài của tin tức. (Một cách khác là cho học viên lựa chọn chủ đề của riêng họ để sáng tác tin xuyên tạc.) Sau khi hoàn thành, các học viên thành lập các nhóm để đánh giá các yếu tố đã khiến cho câu chuyện trông chân thực. Việc này có thể bao gồm một bài kiểm tra đánh giá nhận diện cả những cái biểu đạt của thể loại tin đã bị lợi dụng trong các mẫu tin gian trá. Nhóm lại, và yêu cầu học viên chia sẻ những hiểu biết của mình thông qua các bài thuyết trình ngắn trước cả lớp.	45 phút	1 + 3

Bài tập gợi ý

Mỗi cá nhân nên tìm trên các bảng tin truyền thông xã hội của mình một chuyện tin khoa học hoặc y tế (ví dụ: một mốt ăn kiêng, sự bùng nổ của một dịch bệnh, tác động của hiện tượng nóng lên toàn cầu đối với cộng đồng, hiệu quả của ô tô điện so với ô tô chạy bằng xăng dầu). Học viên đánh giá nghiên cứu của mình, thiên kiến xác nhận (ở điểm nào), và những cảm xúc của mình đối với câu chuyện hoặc quan điểm về các vấn đề, xem xét xem những vấn đề này liên quan đến các vấn đề MIL như tìm kiếm, đánh giá, bảo mật kỹ thuật số, các quyền và danh tính, cùng với các nguyên tắc đạo đức cốt lõi của tin như thế nào.

Sau đó học viên nên cung cấp thông tin thu được từ nghiên cứu của mình về những câu hỏi sau: Ai sản xuất câu chuyện; làm thế nào mà phóng viên hoặc người đó biết được những gì đã được công bố và liệu người đó có hưởng lợi từ việc phát tán nội dung đó không; kiểm tra lại dữ liệu, số liệu thống kê, đồ họa thông tin. Nếu có thể, học viên cũng nên sử dụng thư viện ở trường đại học/thư viện điện tử để kiểm chứng dữ liệu. Học viên tổng kết những phát hiện của mình trong một bài phê bình truyền thông dài 1.500 từ, phân tích những điểm mạnh, điểm yếu, những thiếu sót và thất bại của nội dung được nhận diện.

Tư liệu

Những bài viết có chứa slide, ảnh và video được liệt kê dưới đây. Giảng viên nên sáng tạo những bài trình chiếu của riêng mình và kết hợp hình ảnh cũng như video phù hợp với quốc gia và bối cảnh của mình.

Bài đọc

Abu-Fadil, M. & Grizzle, A. (2016). *Những cơ hội cho kiến thức truyền thông và thông tin ở Trung Đông và Bắc Phi*. Truy cập tại: <https://milunesco.unaoc.org/wp-content/uploads/MIL-Mena-2016-english.pdf> [truy cập vào ngày 05/01/2018].

Từ vựng cho thời đại kỹ thuật số. (2017). The Unesco Courier, [bản trực tuyến] (tháng 7 - tháng 9 2017). Truy cập tại: <https://en.unesco.org/courier/2017-july-september/lexicon-digital-age> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Facione, P. (2010). *Tư duy phản biện: Nó là gì và tại sao nó quan trọng*. [bản trực tuyến]. Insight Assessment. Truy cập tại: <https://www.insightassessment.com/> [truy cập vào ngày 05/01/2018].

Gray, J., Bounegru, L.và Venturini, T. (2017). *Tin giả cho ta biết gì về cuộc sống trong thời đại kỹ thuật số? Không phải là điều bạn tưởng đâu*. NiemanLab. - [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <http://www.niemanlab.org/2017/04/what-does-fake-news-tell-us-about-life-in-the-digital-age-not-what-you-might-expect/> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Stephens, B. (2017). *Nghệ thuật bất đồng đang chết*. The New York Times. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.nytimes.com/2017/09/24/opinion/dying-art-of-disagreement.html> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Bài đọc thêm

Lytvynenko, J. (2018). *Đây là cách một lãnh đạo Hồi giáo ở Canada rơi vào thế giới tin giả về Houston*. BuzzFeed. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: https://www.buzzfeed.com/janelytyvnenko/toronto-imam-caught-up-in-fake-news?bftw&utm_term=.ha3w9B5rr#.acEgmYE66 [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Mulrooney Eldred, S. (2017). *Trong kỷ nguyên tin giả, sinh viên phải hành động giống như các nhà báo: Các trường hiếm khi yêu cầu kiến thức tin tức, nhưng nó quan trọng hơn bao giờ hết*. Science News. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.sciencenewsforstudents.org/article/era-fake-news-students-must-act-journalists> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Rusbridger, A., Neilsen, R. và Skjeseth, H. (2017). *Chúng tôi hỏi mọi người trên khắp thế giới về cách các nhà báo nên đưa tin về những người quyền lực dối trá. Đây là những gì họ trả lời*. Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters, ĐH Oxford. <https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/risj-review/we-asked-people-all-over-world-how-journalists-should-cover-powerful-people-who-lie> [truy cập vào ngày 12/06/2018]

Vesey-Byrne, J. (2017). *Nhà thiết kế bikini tiết lộ lý do bạn không nên tin mọi thứ trên Instagram*. The Independent. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.indy100.com/article/bikini-designer-instagram-before-after-karina-irby-7934006?amp> [truy cập vào ngày 06/04/2018].